TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT HẢI** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 01/2024/HC-ST Ngày 27/9/2024 V/v khiếu kiện quyết định xử phạt Vi phạm hành chính	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Tân

2. Bà Đoàn Thị Tiến

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Tô Đình Phúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là tại các trụ sở Toà án hai cấp thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 02/2024/TLST-HC ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐST-HC ngày 04/9/2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Anh Trần Kim T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện G, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện: Anh Quyền Đình T1, sinh năm 1985; địa chỉ: Số N, tổ 16 phường G, quận L, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Người bị kiện: Trưởng Công an huyện C, thành phố Hải Phòng.

3. Người làm chứng:

- Ông Đỗ Đăng D;

- Ông Vũ Sơn T;

- Ông Bùi Đức M;

- Ông Nguyễn Văn L;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện trình bày:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 13/11/2023, anh Trần Kim T điều khiển ô tô biển kiểm soát 30G-225.05 đi đến đường 356, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng bị tổ Cảnh sát giao thông Công an huyện C dừng xe và tiến hành kiểm tra nồng độ cồn. Một đồng chí công an đã dùng thiết bị đo số TDC 851922 (trên thiết bị đo này không hề ghi rõ thời hạn kiểm định) sau đó thông báo với anh T có nồng độ cồn 0.053mg/l và đề nghị anh T xuống xe xuất trình giấy tờ.

Sau khi xuống xe anh T có thổi lại trên thiết bị đo số TDC 851922 máy báo nồng độ cồn 0.052mg/l. Anh T trình bày không uống rượu bia và đề nghị cho mình được thổi máy khác. Các đồng chí Công an đã giải thích với anh là chỉ có một thiết bị số TDC 851922, trên thiết bị này không hề ghi rõ thời hạn kiểm định nên chỉ dựa vào thiết bị đó để xử phạt. Anh T không đồng ý với kết quả trên vì máy móc có thể sai sót hoặc nhầm lẫn. Anh yêu cầu được xét nghiệm nồng độ cồn trong máu nhưng không được chấp nhận. Đồng chí Đỗ Đăng D đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về lỗi ”Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở”.

Anh T không đồng ý với với biên bản xử phạt và đề nghị được đi xét nghiệm máu. Đến khoảng 21 giờ 20 phút, anh T gọi xe tự mình đi vào Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng để làm xét nghiệm nồng độ cồn trong máu. Tại Bệnh viện kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu cho thấy chỉ số định lượng Alcol etanol là 0,3 mmol/L (Âm tính).

Ngày 14/11/2023, anh T đến trụ sở Công an huyện Cát Hải trình bày về việc đi làm xét nghiệm và xuất trình phiếu kết quả nồng độ cồn trong máu. Tuy nhiên công an huyện C không chấp nhận kết quả xét nghiệm mà anh T cung cấp và vẫn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 16/11/2023, anh T gửi đơn khiếu nại đến Trưởng Công an huyện C đề nghị giải quyết cho anh được nhận lại Giấy phép lái xe và phương tiện ô tô BKS 30G-225.05 theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 25/11/2023, anh T nhận Thông báo số: 2239/TB-CAH về việc giải quyết đơn khiếu nại ký ngày 23/11/2023. Ngày 03/12/2023, anh T nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính gửi qua đường bưu điện.

Không đồng ý với việc xử phạt vi phạm hành chính và giải quyết khiếu nại, anh T đã khởi kiện đến Toà án và yêu cầu:

Tuyên huỷ biên bản vi phạm hành chính số: 223868/BB-VPHC ngày 13/11/2023 của Công an huyện C;

Tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: G01.839.827.308-981-23-001625/QĐ-XPHC ngày 27/11/2023 của Công an huyện C;

Tuyên hủy Thông báo giải quyết khiếu nại lần đầu số 2239/TB-CAH ngày 27/11/2023;

Hoàn trả lại giấy tờ gồm 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Kim T đang tạm giữ trái quy định;

Công khai xin lỗi anh T trước Tòa án, trước các phương tiện thông tin và truyền thông.

Tại phiên đối thoại, anh T đã rút một phần yêu cầu khởi kiện đó là Tuyên hủy Thông báo giải quyết khiếu nại lần đầu số 2239/TB-CAH ngày 27/11/2023; Công khai xin lỗi anh T trước Tòa án, trước các phương tiện thông tin và truyền thông.

Người bị kiện trình bày:

Thực hiện Kế hoạch tuần tra, kiểm soát giao thông đường bộ số 67/KH-CA ngày 08/02/2023 của Công an huyện C, thành phố Hải Phòng về Tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm các chuyên đề về nồng độ cồn, ma tuý, cơi nới thành thùng. Ngày 10/11/2023, Đội CSGT - Trật tự xây dựng kế hoạch công tác tuần được Lãnh đạo Công an huyện phê duyệt, trong đó bố trí 01 tổ công tác gồm 08 đồng chí tiến hành thực hiện kiểm tra, xử lý chuyên đề về vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông gồm các đồng chí: Trần Thế Minh - Tổ trưởng, điều hành chung; Vũ Sơn T - Dừng kiểm soát phương tiện, sử dụng phương tiện kiểm tra nồng độ cồn; Bùi Đức M - dừng phương tiện, điều khiển phương tiện tuần tra; Đỗ Đăng D - nhiệm vụ dừng phương tiện, lập biên bản vi phạm; Nguyễn Hoàng D - nhiệm vụ dừng, kiểm tra phương tiện; Nguyễn Văn L - nhiệm vụ điều khiển phương tiền tuần tra giám sát; Nguyễn Văn B - điều khiển phương tiện tuần tra kiểm soát; Đỗ Minh T - nhiệm vụ lập biên bản, sử dụng phương tiện kiểm tra nghiệp vụ.

Tổ Công tác của Đội CSGT được trang bị xe ô tô; xe mô tô; vũ khí công cụ hỗ trợ và phương tiện thiết bị nghiệp vụ: 01 máy đo nồng độ cồn (phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở) kiểu PRODIGY 2S, số 851922 (có Giấy chứng nhận kiểm định số CAE22.KĐ.06127 do Trung tâm phân tích và môi trường Việt Nam cấp có giá trị đến ngày 31/12/2023).

Trong quá trình thực hiện tuần tra, kiểm soát tại điểm ngã ba thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, Hải Phòng vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 13/11/2023, tổ công tác phát hiện xe ô tô mang BKS 30G-22505, đồng chí Bùi Đức M đã ra tín hiệu dừng xe để kiểm soát đo nồng độ cồn đối với người điều khiển phương tiện. Sau khi xe ô tô trên dừng lại đồng chí Vũ Sơn T đã sử dụng máy đo nồng dộ cồn có số 851922 để kiểm tra định lượng nồng độ cồn của người điều khiển phương tiện thì phát hiện người điều khiển xe ô tô mang BKS 30G-22505 có nồng độ cồn

trong hơi thở; kết quả đo thể hiện như sau:

- Tại lần kiểm tra thứ nhất, kiểm tra vào hồi 19 giờ 41 phút bằng hình thức đo định lượng, kết quả ghi nhận trên phiếu đo số 01648 của thiết bị là 0.053mg/l khí thở, nhưng người vi phạm không đồng ý và cho rằng, anh không sử dụng rượu bia và yêu cầu Tổ công tác cho kiểm tra lại.

- Tại lần kiểm tra thứ hai vào hồi 19 giờ 46 phút bằng hình thức đo định tính ghi nhận là trong hơi thở của anh T có nồng độ cồn; nhưng anh T tiếp tục không đồng ý với kết quả nói trên và yêu cầu được kiểm tra lần thứ ba.

- Tại lần kiểm tra thứ ba đối vào hồi 19 giờ 46 phút bằng hình thức đo định lượng kết quả ghi nhận trên phiếu đo số 01650 của thiết bị là 0,052 mg/l khí thở.

Giữa các lần kiểm tra, tổ công tác có cho đồng chí T trực tiếp thổi vào máy để kiểm tra tính khách quan của máy, và máy báo không có nồng độ cồn. Tuy nhiên, anh T vẫn không đồng ý với kết quả của máy đo nồng độ cồn và khẳng định mình không uống rượu bia.

Tổ công tác yêu cầu người vi phạm xuất trình giấy tờ gồm 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Trần Kim T, sinh năm 1993, địa chỉ xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ kết quả kiểm tra bằng thiết bị, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh T về hành vi "Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100ml máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở", lập Biên bản Tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề. Tại thời điểm lập biên bản anh T đã ký vào biên bản vi phạm hành chính tuy nhiên không công nhận lỗi vi phạm.

Do không đồng ý với kết quả kiểm tra của tổ Công tác Công an huyện C, ông T đã đến Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng để tự làm xét nghiệm nồng độ cồn trong máu vào hồi 22 giờ ngày 13/11/2023, kết quả xét nghiệm cho thấy, nồng độ cồn trong máu của ông T tại thời điểm kiểm tra là 0,03 mmol/lít máu.

Căn cứ quy định của Bộ Y tế, cơ quan y tế kết luận, trong cơ thể ông T có cồn và nồng độ cồn trong máu trong cơ thể của ông Trần Kim T (sau khi quy đổi) là 1,3824 miligam/100ml, tức chưa vượt quá 50 miligam/100ml máu; phù hợp với kết quả kiểm tra định lượng của thiết bị nghiệp vụ của Công an huyện Cát Hải. *"Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100ml máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở"*

Ngày 22/11/2023, Công an huyện C đã ra Quyết định trả lại tang vật,

phương tiện vi phạm hành chính, trong đó trả lại cho anh Trần Kim T 01 xe ô tô biển kiểm soát 30G-225.05.

Ngày 27/11/2023, Đội Cảnh sát Giao thông trật tự đã báo cáo lãnh đạo Công an huyện ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.839.827.308-981-23-001625 về việc xử phạt hành chính đối với công dân Trần Kim T theo điểm c, khoản 5, Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 123/2021/NĐ-CP của Chính phủ với hình phạt chính là phạt tiền 7.000.000 đồng và hình phạt bổ sung là tước giấy phép lái xe 11 tháng về hành vi "Điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50 miligam/100ml máu hoặc chưa vượt quá 0.25 miligam/1 lít khí thở".

Vào các ngày 17/11/2023 và 18/11/2023, Công an huyện C nhận được 02 đơn đề khiếu nại của anh Trần Kim T. Tại thời điểm đó, lãnh đạo Công an huyện ban hành Thông báo số 2239/TB-CAH và gửi đến anh Trần Kim T; nhận thấy việc ban hành Thông báo số 2239/TB-CAH là chưa đảm bảo quy trình về việc tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, nên ngày 01/12/2023, Trưởng Công an huyện Cát Hải đã ra quyết định hủy bỏ nội dung Thông báo 2239/TB-CAH ngày 23/12/2023 và quyết định thụ lý nội dung khiếu nại có trong đơn của ông Trần Kim T; Trưởng Công an huyện C đã thành lập Tổ xác minh và tiến hành giải quyết khiếu nại của ông T theo quy định của Luật Khiếu nại. Đến ngày 04/3/2024, căn cứ kết quả xác minh, Trưởng Công an huyện đã ban hành Quyết định về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Trần Kim T; bảo đảm việc giải quyết đơn đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Việc Đội Cảnh sát Giao thông, trật tự tham mưu cho Lãnh đạo Công an huyện C ban hành các Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần Kim T là có căn cứ và đúng thủ tục quy định của pháp luật, đúng người vi phạm, đúng lỗi vi phạm.

Tại phiên toà những người làm chứng khai nhận nội dung sự việc đúng như trên.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên toà, của những người tham gia tố tụng và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Thẩm phán từ khi thụ lý đến khi xét xử và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Đối với những người tham gia tố tụng: Các đương sự cơ bản đã chấp hành các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung khởi kiện: Việc lãnh đạo Công an huyện C ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần Kim T đảm bảo về trình tự, thủ tục, nội dung phù hợp qui định của pháp luật. Do anh T điều khiển xe ô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn, vi phạm quy định của pháp luật nên Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; Căn cứ Điều 39; Điều 54; Điều 57; Điều 58; Điều 68; Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính; Căn cứ điểm c khoản 6 và điểm e khoản 11 Điều 5; Điều 76 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng của Chính phủ tuyên bác yêu cầu của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; căn cứ kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên; căn cứ các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết của Tòa án và thời hiệu khởi kiện vụ án:

[1] Ngày 22/3/2024, anh Trần Văn T nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính, yêu cầu Toà án: Huỷ biên bản vi phạm hành chính số: 223868/BB-VPHC lập ngày 13/11/2023; Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: G01.839.827.308-981-23-001625/QĐ-XPHC ngày 27/11/2023; Huỷ Thông báo giải quyết khiếu nại lần đầu số 2239/TB-CAH ngày 23/11/2023; Hoàn trả lại giấy tờ gồm 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Kim T đang tạm giữ trái quy định; Công khai xin lỗi anh T trước Tòa án, trước các phương tiện thông tin và truyền thông. Do vậy căn cứ khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính yêu cầu khởi kiện trên còn thời hiệu khởi kiện. Trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện đã rút một phần yêu cầu khởi kiện: Hủy Thông báo giải quyết khiếu nại lần đầu số 2239/TB-CAH ngày 27/11/2023; Công khai xin lỗi anh T trước Tòa án, trước các phương tiện thông tin và truyền thông. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện trên của anh T là hoàn toàn tự nguyện, do vậy căn cứ khoản 2 Điều 173 Luật Tố tụng hành chính HĐXX chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà anh T đã rút.

[2] Về đối tượng khởi kiện: Căn cứ theo quy định tại Điều 3 của Luật Tố tụng hành chính thì các Quyết định hành chính bị kiện là các văn bản do cơ quan hành chính Nhà nước ban hành mà từ đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền và Lợi ích hợp pháp của cá nhân. Tại thông báo thụ lý vụ án số 02/2024/TLST-HC ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải đã thụ lý yêu cầu hủy Biên bản vi phạm hành chính, tuy nhiên HĐXX thấy biên bản vi

phạm hành chính không phải là đối tượng khởi kiện, Biên bản vi phạm hành chính chỉ là thủ tục, là một bước trong quy trình xử phạt vi phạm hành chính. Khi xem xét tính hợp pháp của Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị khởi kiện HĐXX sẽ đánh giá cả tính hợp pháp của Biên bản vi phạm hành chính, mà không xem xét Biên bản vi phạm hành chính là yêu cầu khởi kiện độc lập. Trưởng Công an huyện C đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính G01.839.827.308-981-23-001625/QĐ-XPHC ngày 27/11/2023 vì vậy Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng thụ lý vụ án hành chính số 02/2024/TLST-HC ngày 13/6/2024 là đúng thẩm quyền, theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Luật Tố tụng hành chính

[3] Về xác định tư cách đương sự: Theo đơn khởi kiện, người khởi kiện và tại Thông báo thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xác định người bị kiện là Trưởng Công an huyện C và ông Trần Hữu T, Phó trưởng Công an huyện C, tuy nhiên căn cứ hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử thấy, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là của Trưởng Công an huyện C, việc Phó Trưởng Công an huyện ký Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với căn cứ giao quyền, kí thay trưởng Công an huyện C. Do đó, căn cứ khoản 4 Điều 39 và Điều 54 của Luật Xử lý Vi phạm hành chính Hội đồng xét xử xác định người bị kiện trong vụ án này là Trưởng Công an huyện C, thành phố Hải Phòng.

[4] Về việc vắng mặt của đương sự: Người bị kiện vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 157 và Điều 158 HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

- Xét tính hợp pháp của Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G 01.839.308.008-981-23-001625/QĐ-XPHC ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Công an huyện C, thành phố Hải Phòng.

[5] Về thẩm quyền ban hành quyết định: Căn cứ vào Quyết định số 02/QĐ-GQXP ngày 01/01/2023 về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính, nên ngày 27/11/2023 Phó trưởng Công an huyện đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số G01.839.308.008-981-23-001625/QĐ-XPHC đối với anh Trần Kim T là đúng quy định tại Điều 39 và Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự ban hành quyết định:

[6] Căn cứ hành vi vi phạm của anh T, đội cảnh sát giao thông Công an huyện C đã lập Biên bản vi phạm hành chính. Tại biên bản vi phạm hành chính số 223868/BB-VPHC ngày 13/11/2023 xác định anh Trần Kim T có hành vi vi phạm hành chính: "Hồi 19 giờ 46 phút ngày 13/11/2023 tại đường 356, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, anh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30G-22505 trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0,25 mg/lít khí thở (kết quả qua máy đo nồng độ cồn là 0,052 mg/l)"; ngoài ra trong biên bản vi

phạm hành chính tại mục các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm được áp dụng gồm: "Tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 310117012665 và xe ô tô BKS 30G - 225.05".

[7] Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ được Công an huyện C lập ngày 13/11/2023 đúng về mặt thẩm quyền, hình thức và nội dung của Biên bản theo quy định tại Điều 58 của Luật Xử lý Vi phạm hành chính và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính Phủ ngày 23/12/2021 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó Trưởng Công an huyện C, thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần Kim T là đúng quy định tại các Điều 57, 58, 66, 67, 68 và Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính và điểm c khoản 6 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng.

Về nội dung vụ việc:

[8] Vào hồi 19 giờ 46 phút ngày 13/11/2023, anh T đang điều khiển phương tiện ô tô mang biển kiểm soát 30G - 225.05 lưu thông trên đường 356 thuộc thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng thì bị Công an huyện C yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở. Tại lần kiểm tra thứ nhất, kiểm tra vào hồi 19 giờ 41 phút bằng hình thức đo định lượng, kết quả ghi nhận trên phiếu đo số 01648 của thiết bị là 0.053mg/l. Lần kiểm tra thứ hai bằng hình thức định tính đã xác định trong hơi thở của anh T có nồng độ cồn. Tại lần kiểm tra thứ ba đối với anh T vào hồi 19 giờ 46 phút bằng hình thức đo định lượng kết quả ghi nhận trên phiếu đo số 01650 của thiết bị là 0,052 mg/l khí thở. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính, đồng thời tiến hành lập biên bản tạm giữ tang vật phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép chứng chỉ hành nghề; tiến hành niêm phong và lập biên bản niêm phong phương tiện. Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính, ngày 27/11/2023, đồng chí Phó trưởng Công an huyện C đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Công an huyện C đã cung cấp cho Toà án Giấy chứng nhận kiểm định của phương tiện đo hàm lượng cồn trong hơi thở (phương tiện đo nồng độ cồn trong hơi thở của ông T tối ngày 13/11/2023) số CAE22.KĐ.06127. Theo đó, phương tiện đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường, số tem kiểm định 22K06127, thời hạn đến 31/12/2023.

[10] Người khởi kiện anh T cho rằng anh không uống rượu bia và kết quả đo nồng độ cồn của Tổ công tác không chính xác, đồng thời sau khi anh bị lập biên bản về hành vi vi phạm hành chính, anh đã chủ động đi xét nghiệm nồng độ cồn

trong máu tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng và chỉ số sau khi xét nghiệm là 0,3mmol/l (âm tính), anh cho rằng việc đo nồng độ cồn trong khí thở của Công an huyện C là không khách quan. Về nội dung này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh Trần Kim T được Công an huyện C đo nồng độ cồn vào thời gian 19 giờ 46 phút ngày 13/11/2023, sau đó đến 22 giờ 06 phút cùng ngày, anh T đã tự mình đi xét nghiệm máu tại bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng. Kết quả xét nghiệm máu với định lượng etanol trong máu là 0.3mmol/l, tuy nhiên theo Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BYT-BCA ngày 23/7/2014 của Bộ y tế và Bộ Công an thì tại Điều 3 của Thông tư này quy định "Những người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ có dấu hiệu sử dụng chất có cồn được cán bộ Công an đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát giao thông yêu cầu kiểm tra nồng độ cồn trong máu", như vậy, việc anh Trần Kim T tự mình đi xét nghiệm máu sau 2 giờ 20 phút kể từ khi phát hiện hành vi vi phạm là không đúng theo quy định tại Thông tư số 26 nói trên.

[11] Mặt khác, theo hướng dẫn tại Quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy định về đo nồng độ cồn trong máu áp dụng tại các bệnh viện. Theo đó hệ số chuyển đổi là mmol/l x 4,608 = mg/100ml, như vậy nồng độ cồn của anh T vào tối ngày 13/11/2023 là: 0,3mmol x 4,608 = 1,3824 mg/100ml.

[12] Đồng thời theo Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 Quyết định về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hoá sinh của Bộ y tế, trong đó tại quy trình số 60 Định lượng Ethanol, nhận định kết quả, trị số bình T1 <10.9mmol/l (anh T có trị số 0,3mmol/l) đây được coi là trị số bình thường trong việc xác định định lượng nồng độ cồn trong máu của cơ thể con người, chứ không hề mâu thuẫn với việc xác định có nồng độ cồn trong khí thở hay trong máu hay không.

[13] Mặt khác, anh T khẳng định anh không uống rượu bia, nhưng anh không khẳng định được việc anh có ăn, uống các loại thức ăn khác mà có nồng độ cồn hay không? Khoảng thời gian xét nghiệm cách khá xa so với thời điểm phát hiện vi phạm.

[14] Đồng thời, việc anh T cho rằng máy đo nồng độ cồn của Công an huyện C không khách quan. Về quan điểm này, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cát Hải trong quá trình kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ đối với anh Trần Kim T đã thực hiện đúng các quy định, các bước quy trình công tác quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01/8/2023 của Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ; Thông tư số 33/2023/TT-BCA của Bộ Công an ngày 1/8/2023 quy định công tác nghiệp vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông. Đồng thời, tại phiên toà hôm nay những người làm chứng cho rằng giữa các lần thổi của anh T, để

kiểm tra tính chính xác của thiết bị, đồng chí T là người của tổ công tác đã trực tiếp thổi vào máy và máy đều báo hiệu không có nồng độ cồn trong hơi thở. Như vậy, các quan điểm của người khởi kiện đưa ra đều không có căn cứ. Vì vậy Trưởng Công an huyện C đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trần Kim T với hình phạt chính là, phạt tiền: 7.000.000 đồng, hình phạt bổ sung Tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe 11 tháng là đúng quy định tại Điều 57, 67 của Luật Tố tụng hành chính và điểm c khoản 6, điểm e khoản 11 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định Xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hàng, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng).

[15] Từ những phân tích nêu trên thấy yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không có căn cứ, không được chấp nhận.

[16] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên người khởi kiện anh Trần Kim T phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 157; Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 194, điều 348; khoản 2 Điều 173 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Điều 6; Điều 39; Điều 54; Điều 57; Điều 58; Điều 68; Điều 125 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ điểm c khoản 6 và điểm e khoản 11 Điều 5; Điều 76 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu và giấy phép chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T1 vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên xử:

- Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu của người khởi kiện: Huỷ Thông báo giải quyết khiếu nại lần đầu số 2239/TB-CAH ngày 27/11/2023 của Công an huyện Cát Hải; Buộc Trưởng Công an huyện Cát Hải công khai xin lỗi trước Toà và trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Kim T về việc:

+ Huỷ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: G01.839.827.308-981-23-001625/QĐ-XPHC do ông Phạm Hữu T ký ngày 27/11/2023;

+ Hoàn trả lại giấy tờ gồm 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Kim T đang tạm giữ trái quy định.

2. Về án phí: Anh Trần Kim T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Số tiền trên anh T đã nộp đủ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0007212 ngày 12 tháng 6 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh